

Ngày 20/04/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
HSG: LNST Q2/2016 đạt 418 tỷ đồng

HSG - Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen - Quý II, công ty đạt 319.000 tấn sản lượng thành phẩm, trong đó khoảng 30% là sản lượng xuất khẩu. Doanh thu thuần đạt 4.116 tỷ đồng, LNST 418 tỷ đồng. Lũy kế 6 tháng đầu năm, công ty đạt sản lượng 1,1 triệu tấn, hoàn thành 54% kế hoạch năm. Tổng doanh thu đạt 14.280 tỷ đồng, LNST đạt 605 tỷ đồng, hoàn thành lần lượt 56% và 92% kế hoạch năm.

DPM: Kế hoạch doanh thu năm 2016 đạt 9.105 tỷ đồng

DPM - Tổng công ty Phân bón và hóa chất Dầu khí – Năm 2016 đặt mục tiêu tổng doanh thu 9.105 tỷ đồng, LNST đạt 1.228 tỷ đồng. DPM cũng dự trình ĐHCĐ thông qua nâng cổ tức 2015 lên 40% bằng tiền mặt và giữ nguyên tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài là 49%.







OCH: Kế hoạch doanh thu năm 2016 đạt 1.153,8 tỷ đồng, tăng 27% so với năm 2015

OCH - CTCP Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương - Năm 2016 đặt chỉ tiêu tổng doanh thu 1.153,8 tỷ đồng, tăng 27% so với năm 2015; LNST đạt 59,83 tỷ đồng, tăng 19%. OCH dự kiến sẽ chi 1,32 tỷ đồng để trả thù lao cho HĐQT và ban kiểm soát, gấp 11 lần so với năm trước. Trong đó, thù lao của Chủ tịch HĐQT 600 triệu đồng, tăng 25 lần năm trước (24 triệu đồng).

ITA: Kế hoạch LNTT năm 2016 đạt 385,7 tỷ đồng, tăng 183% so với năm 2015

ITA - CTCP Đầu tư và Công nghiệp Tân Tạo - Công ty dự kiến đặt kế hoạch kinh doanh năm nay với chỉ tiêu doanh thu 1.173 tỷ đồng, tăng 7,6%; lợi nhuận sau thuế 385,7 tỷ đồng, tăng 183% so với năm 2015.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↑ 49.44	18,053.60
	Nasdaq	↓ -19.69	4,940.33
	S&P 500	↑ 6.46	2,100.80
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↑ 51.83	6,405.35
	DAX 	↑ 229.28	10,349.59
CHÂU Á 	CAC 40 	↑ 59.64	4,566.48
	Nikkei 225	↑ 77.08	16,951.52
CHÂU Á 	Hang Seng	↓ -90.98	21,345.23
	Shanghai	↑ 4.28	3,047.10

(Nguồn: Stockbiz.vn; Vietstock.vn; Cafef.vn; Ndh.vn;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 20/04/2016)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Từ 16 giờ hôm nay, giá xăng RON 92 vẫn được bán ra tối đa 14.940 đồng/lít

Chiều ngày 20/4, Liên Bộ Công thương - Tài chính đã có văn bản gửi các thương nhân đầu mỗi xăng dầu về việc điều chỉnh giá xăng dầu. Theo đó, giá xăng vẫn giữ nguyên mức cũ trong kỳ điều chỉnh này. Trong khi đó, giá dầu diesel 0.05S tăng 503 đồng mỗi lít, dầu hỏa tăng 5 đồng. Như vậy, từ 16 giờ hôm nay, giá xăng RON 92 vẫn được bán ra tối đa 14.940 đồng/lít, xăng E5 được bán với giá không hơn 14.442 đồng/lít. Dầu diesel 0.05S có giá không cao hơn 10.373 đồng/lít. Giá dầu hỏa không cao hơn 8.905 đồng/lít. Giá dầu madút không cao hơn 7.560 đồng/kg.

Hệ thống FPT Shop thu về 27 tỷ đồng mỗi ngày trong Quý I/2016

Quý I/2016, hệ thống FPT Shop đạt doanh thu 2.448 tỷ đồng, tăng trưởng 35% so với cùng kỳ năm 2015. Kết thúc quý I/2016, FPT Shop đạt doanh thu 2.448 tỷ đồng, tăng trưởng 35% so với cùng kỳ năm 2015, vượt 7% kế hoạch quý đã đề ra. Như vậy, mỗi ngày, FPT Shop thu về 27 tỷ đồng doanh thu trong quý I năm nay. Lợi nhuận trước thuế của FPT Shop cũng ghi nhận tăng trưởng 47% so với cùng kỳ, đạt 42 tỷ đồng, vượt 5% kế hoạch đặt ra.

Ngày 20/04: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.855 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa Đồng Việt Nam (VND) và Đô la Mỹ (USD) sáng nay (20/4) được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 21.838 đồng, giảm 17 đồng so với hôm qua. Với biên độ +/- 3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.493 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.183 VND/USD. Lúc 8 giờ 30 phút, Vietcombank và BIDV cùng niêm yết giá USD ở mức 22.260 – 22.330 VND/USD (mua vào – bán ra), giảm 10 đồng so với cùng thời điểm sáng qua.

Sáng ngày 20/04: Giá vàng SJC ở mức 33,35-33,43 triệu đồng/lượng

Mở cửa ngày 20/4, Tập đoàn DOJI báo giá vàng miếng SJC 33,35-33,43 triệu đồng một lượng, tăng 150.000 đồng chiều thu mua và 160.000 đồng bán ra so với cuối ngày hôm qua. Sáng nay tại thị trường châu Á, giá ních thêm khoảng 2 USD, chạm 1.252 USD. Quy ra tiền Việt, mỗi lượng vàng quốc tế quy đổi tương đương 33,7 triệu đồng. Do mức tăng của giá thế giới lớn hơn nhiều so với trong nước nên sáng nay giá vàng miếng SJC rớt hơn 270-350.000 đồng.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 19/04: Chỉ số Dow Jones tăng 49,44 điểm, tương ứng 0,3%, lên 18.053,6 điểm

Phiên 19/4, S&P 500 lên sát mức kỷ lục nhờ đà tăng của cổ phiếu năng lượng và báo cáo lợi nhuận tích cực của Johnson & Johnson. Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 49,44 điểm, tương ứng 0,3%, lên 18.053,6 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 6,46 điểm, hay 0,3%, lên 2.100,8 điểm, trong khi đó, chỉ số Nasdaq Composite lại giảm 0,4% xuống 4.940,33 điểm.

Ngày 19/04: Dầu thô tăng 3,3%, lên 41,08 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 5/2015 trên sàn New York Mercantile Exchange tăng 1,3 USD, tương ứng 3,3%, lên 41,08 USD/thùng. Giá dầu Brent giao tháng 6/2016 trên sàn ICE Futures Europe tăng 1,12 USD, tương đương 2,6%, lên 44,03 USD/thùng.

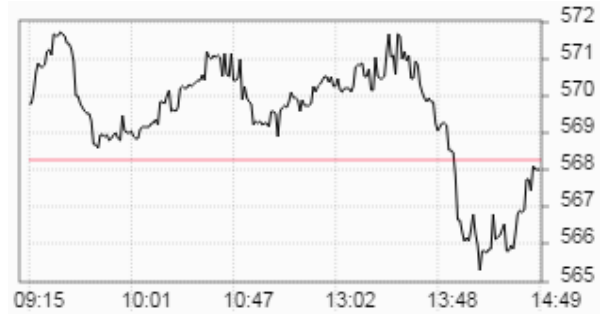
Ngày 20/04/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0,25/-0,04%
Giá trị (điểm)	↓	568.03
Khối lượng (cp)		116,427,685
Giá trị (tỷ đồng)		2,279.48
Số cp tăng giá	↑	85
Số cp giảm giá	↓	132
Số cp đứng giá	→	91

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

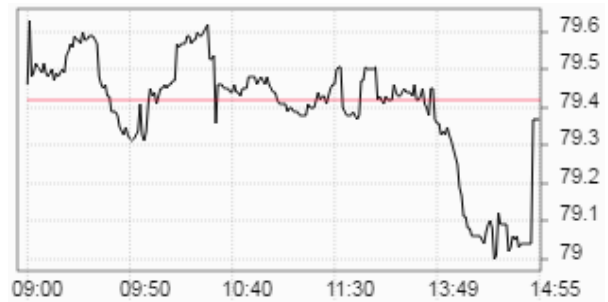


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VLF	1	1.2	1.2	1	34,340	↑ 9.1%
VNH	1.1	1.2	1.2	1.1	143,020	↑ 9.1%
DRH	34.5	36.7	36.7	34.3	297,320	↑ 7.0%
TDW	26	26	26	26	10	↑ 7.0%
HSG	38.9	39.5	39.5	38.5	2,859,230	↑ 6.8%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0,05/-0,07%
Giá trị (điểm)	↓	79.37
Khối lượng (cp)		37,991,341
Giá trị (tỷ đồng)		426.08
Số cp tăng giá	↑	77
Số cp giảm giá	↓	111
Số cp đứng giá	→	196

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VAT	12.1	13.2	13.2	12.1	227,700	↑ 10.0%
LTC	5.3	5.5	5.5	5.1	117,700	↑ 10.0%
MHL	7	7	7	7	1,100	↑ 9.4%
VC6	9.3	9.4	9.4	9.3	400	↑ 9.3%
DZM	6	6	6	6	100	↑ 9.1%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	14,523,818	2,799,700
BÁN	5,562,898	558,622
MUA - BÁN	8,960,920	2,241,078

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 20/04, khối ngoại mua ròng tổng cộng gần 162 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 139 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 23 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: SCR (878.600 cp), PVS (352.500 cp), SHB (317.500 cp), KLF (287.300 cp), SHN (155.000 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: VND (126.000 cp), KLS (99.300 cp), NDN (91.200 cp), TTC (50.600 cp), SD4 (35.000 cp).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 41.0 - 42.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 43.0 - 44.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất là 41.0 - 42.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng kháng cự 41.0 - 42.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự tiếp theo 43.0 - 44.0. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 5%.

Chỉ báo kỹ thuật			
ACC	→	MFI	↑
%R	→	POS	↑
Stochastic	↑	ROC	↑
CCI	↑	ADX	→
RSI	↑	MACD	→

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 44.0 - 46.5 Vùng chốt lời ngắn hạn: 49.5 - 52.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ 44.0 - 46.5.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 44.0 - 46.5. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự tiếp theo 49.5 - 52.0. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks (Mức trung bình). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 10%.

ACC	↓	MFI	→
%R	↑	POS	→
Stochastic	↑	ROC	→
CCI	→	ADX	→
RSI	→	MACD	→

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

BIỂU ĐỒ VN-INDEX

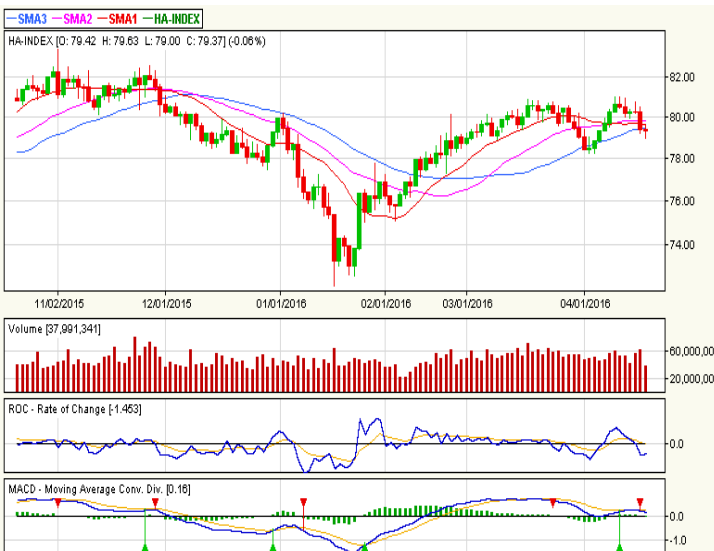


MÓC HỖ TRỢ

MÓC KHÁNG CỰ

Mạnh	550 điểm	Mạnh	590 điểm
Trung bình	555 điểm	Trung bình	585 điểm
Yếu	560 điểm	Yếu	580 điểm

BIỂU ĐỒ HNX-INDEX



MÓC HỖ TRỢ

MÓC KHÁNG CỰ

Mạnh	76 điểm	Mạnh	82 điểm
Trung bình	77 điểm	Trung bình	81 điểm
Yếu	78 điểm	Yếu	80 điểm

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 565 - 570 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 565 - 570 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 600 - 620 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 50% cash/ 50% stocks (Mức trung bình).

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↓	Tiêu cực	MFI	→	Trung tính
%R	↓	Tiêu cực	POS	↑	Tích cực
Stochastic	↑	Tích cực	ROC	↓	Tiêu cực
CCI	→	Trung tính	ADX	↑	Tích cực
RSI	→	Trung tính	MACD	↑	Tích cực

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 79.0 - 79.5 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 79.0 - 79.5 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 83.5 - 84.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

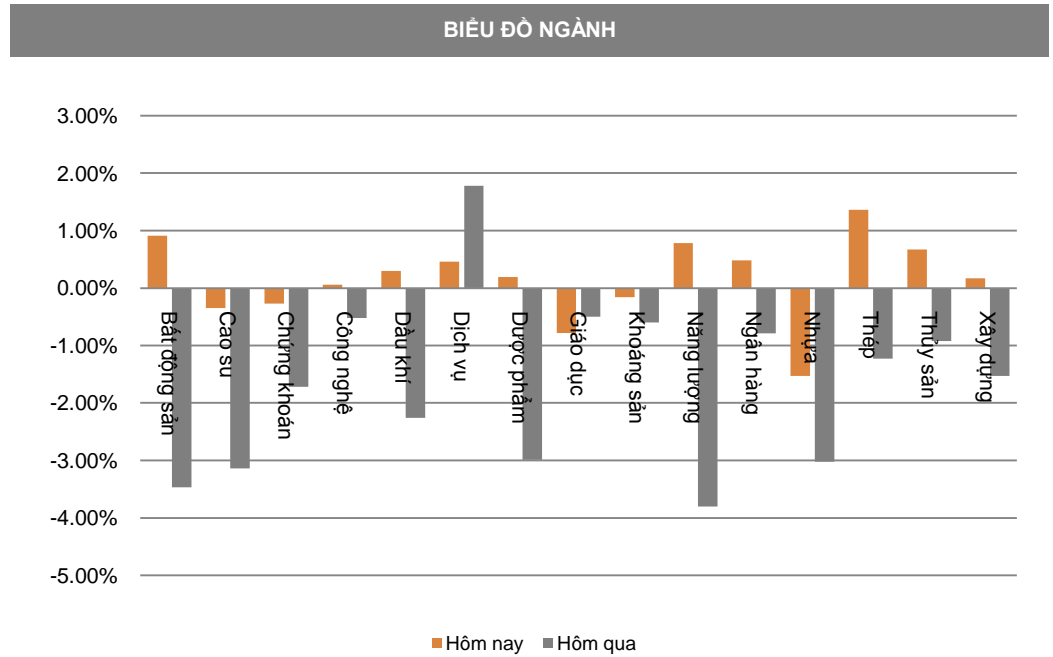
Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 50% cash/ 50% stocks (Mức trung bình).

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↓	Tiêu cực	MFI	→	Trung tính
%R	→	Trung tính	POS	→	Trung tính
Stochastic	↑	Tích cực	ROC	↓	Tiêu cực
CCI	→	Trung tính	ADX	↑	Tích cực
RSI	→	Trung tính	MACD	↑	Tích cực

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.91%
Cao su	↓ -0.35%
Chứng khoán	↓ -0.27%
Công nghệ	↑ 0.06%
Dầu khí	↑ 0.30%
Dịch vụ	↑ 0.46%
Dược phẩm	↑ 0.19%
Giáo dục	↓ -0.78%
Khoáng sản	↓ -0.16%
Năng lượng	↑ 0.78%
Ngân hàng	↑ 0.48%
Nhựa	↓ -1.53%
Thép	↑ 1.36%
Thủy sản	↑ 0.67%
Xây dựng	↑ 0.17%



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	49.7	50.5	↑ 0.8	↑ 1.6%	1,417,390
	REE	22.9	22.8	↓ -0.1	↓ -0.4%	223,870
	KBC	12.9	12.8	↓ -0.1	↓ -0.8%	1,185,440
	HAG	6.7	6.7	↔ 0.0	↔ 0.0%	2,968,590
	KDH	23	22.9	↓ -0.1	↓ -0.4%	162,640
Năng lượng	GAS	44.3	44.8	↑ 0.5	↑ 1.1%	859,070
	PPC	17.7	17.7	↔ 0.0	↔ 0.0%	831,030
	PGD	42.8	42.9	↑ 0.1	↑ 0.2%	730,980
	VSH	14.9	14.8	↓ -0.1	↓ -0.7%	40,860
	TMP	29.3	28	↓ -1.3	↓ -4.4%	800
Thép	HPG	30.9	31.2	↑ 0.3	↑ 1.0%	2,813,360
	HSG	37	39.5	↑ 2.5	↑ 6.8%	2,859,230
	POM	9.7	9.1	↓ -0.6	↓ -6.2%	21,390
	DTL	10.9	10.6	↓ -0.3	↓ -2.8%	2,130
	TLH	7.5	7.5	↔ 0.0	↔ 0.0%	620,140
	VIS	8	8	↔ 0.0	↔ 0.0%	205,400

Ngày 20/04/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
BPC	Mua	Mở	12.4	13.5	20	↑ 61.3%	↑ 8.9%	20/01/2016	
FPT	Mua	Mở	45.9	47.1	55.2	↑ 20.3%	↑ 2.6%	27/01/2016	
TCL	Mua	Mở	28.4	28.9	37.7	↑ 32.7%	↑ 1.8%	01/02/2016	
Trung bình:							↑ 4.4%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
FPT	Mua	Đóng	44.8	54.5	54.2	↑ 21.0%	↑ 21.7%	14/08/2015	13/11/2015
TLG	Mua	Đóng	59	87	86.2	↑ 46.1%	↑ 47.5%	17/04/2015	17/11/2015
ST8	Mua	Đóng	14	21	25	↑ 78.6%	↑ 50.0%	10/02/2015	23/11/2015
DLG	Mua	Đóng	6.6	9	10	↑ 51.5%	↑ 36.4%	01/10/2015	27/11/2015
VKC	Mua	Đóng	8.4	10.2	11.4	↑ 35.7%	↑ 21.4%	28/07/2015	27/11/2015
IDI	Mua	Đóng	6.8	7.7	11	↑ 61.8%	↑ 13.2%	24/07/2015	27/11/2015
VCG	Mua	Đóng	10.9	11.7	13.2	↑ 21.1%	↑ 7.3%	14/09/2015	27/11/2015
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115	138	140	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36	49.8	49	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
Trung bình:							↑ 30.2%		

Ngày 20/04/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
FMC	14/04/2016	Mua [+30%]	29.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VHC	13/04/2016	Nắm giữ [+5%]	30.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PPP	11/04/2016	Bán [-29%]	6.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LDP	11/04/2016	Nắm giữ [+3%]	39.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DBT	07/04/2016	Nắm giữ [+3%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SPM	07/04/2016	Mua [+45%]	24.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PMC	06/04/2016	Mua [+53%]	71.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VMD	05/04/2016	Nắm giữ [+14%]	41.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
OPC	05/04/2016	Nắm giữ [+0%]	35.900 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IMP	05/04/2016	Nắm giữ [+2%]	48.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRA	04/04/2016	Nắm giữ [+5%]	114.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DHT	04/04/2016	Mua [+24%]	53.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DCL	04/04/2016	Nắm giữ [-10%]	34.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DHG	01/04/2016	Nắm giữ [-15%]	74.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DMC	31/03/2016	Nắm giữ [-5%]	68.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
GAS	31/03/2016	Nắm giữ [-6%]	41.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	25/03/2016	Mua [+35%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HVG	21/03/2016	Nắm giữ [-9%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IDI	18/03/2016	Mua [+20%]	10.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SZL	11/03/2016	Nắm giữ [+12%]	22.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LHG	10/03/2016	Nắm giữ [+11%]	20.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	09/03/2016	Mua [+17%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ITA	08/03/2016	Mua [+27%]	6.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VND	07/03/2016	Nắm giữ [+13%]	13.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BVS	07/03/2016	Mua [+17%]	15.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu FIT - CTCP Đầu tư F.I.T (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu DLG - CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VNM - CTCP Sữa Việt Nam (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu GMD - CTCP Gemadept (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu FPT - CTCP FPT (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu SSI - CTCP Chứng khoán Sài Gòn (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 20/04/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
20/04/2016	21/04/2016	n/a	IN4	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	31.6	-5.5 (-14.82%)
n/a	n/a	20/04/2016	PVA	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên lần 2 năm 2016	1.2	0 (0%)
20/04/2016	21/04/2016	21/05/2016	TLG	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	65	0 (0%)
20/04/2016	21/04/2016	21/05/2016	TLG	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	65	0 (0%)
20/04/2016	21/04/2016	12/05/2016	GTH	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	4	0.5 (14.29%)
20/04/2016	21/04/2016	29/04/2016	NT2	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,300 đồng/CP	30.3	0.2 (0.66%)
20/04/2016	21/04/2016	n/a	NT2	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:4	30.3	0.2 (0.66%)
20/04/2016	21/04/2016	09/05/2016	VCM	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	17.5	-0.4 (-2.23%)
20/04/2016	21/04/2016	n/a	HFX	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	1.4	0 (0%)
21/04/2016	22/04/2016	n/a	MIM	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	5.9	0 (0%)
21/04/2016	22/04/2016	n/a	DTL	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	10.9	0 (0%)
21/04/2016	22/04/2016	20/05/2016	VNX	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,900 đồng/CP	1.6	0 (0%)
21/04/2016	22/04/2016	14/05/2016	SSN	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	8.6	0.5 (6.17%)
21/04/2016	22/04/2016	30/06/2016	ND2	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	13	-0.5 (-3.7%)
21/04/2016	22/04/2016	09/05/2016	TCO	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	11.4	0.1 (0.88%)
21/04/2016	22/04/2016	n/a	VPS	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	20.8	-0.7 (-3.26%)
21/04/2016	22/04/2016	25/05/2016	KKC	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	11	0 (0%)
21/04/2016	22/04/2016	16/05/2016	PSC	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	11.5	0 (0%)
n/a	n/a	21/04/2016	PTC	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện kiểm soát	6.4	-0.2 (-3.03%)
22/04/2016	25/04/2016	17/05/2016	S55	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	38.3	-0.4 (-1.03%)
22/04/2016	25/04/2016	06/05/2016	IVS	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 300 đồng/CP	17.3	-0.2 (-1.14%)
22/04/2016	25/04/2016	21/05/2016	VC5	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	2.8	0.2 (7.69%)

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG
BẢN TIN**

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

KHUYẾN CÁO

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.